

STUGON-PHARIMEX

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Để xa tầm tay trẻ em

THÀNH PHẦN, HÀM LƯỢNG: Cho 1 viên nén

Thành phần hoạt chất: Cinarizin 25 mg

Thành phần tá dược: Mannitol, Lactose monohydrat, Tinh bột mì, PVP K30, Disolcel, Magnesi stearat, Aerosil 200, Talc.....vừa đủ 1 viên

MÔ TẢ SẢN PHẨM: Viên nén tròn màu trắng hoặc gần như trắng, một mặt có khắc chữ "STUGON", một mặt có khắc dấu vạch ngang

CHỈ ĐỊNH: Stugon-Pharimex được chỉ định

- Điều trị duy trì đối với các triệu chứng rối loạn mề đạo, bao gồm hoa mắt, chóng mặt, ù tai, rung giật nhau cầu, buồn nôn và nôn.

- Phòng say tàu xe.

- Phòng đau nửa đầu migraen.

- Điều trị duy trì các triệu chứng có nguồn gốc mạch máu não, bao gồm chóng vằng, ù tai, đau đầu vận mạch, những rối loạn dễ bị kích thích và khó gần, mất trí nhớ và thiếu tập trung.

- Điều trị duy trì các triệu chứng rối loạn tuần hoàn ngoại biên, bao gồm hội chứng Raynaud, chứng xanh tím đầu chi, di khớp khẽnh cách hối, rối loạn dinh dưỡng, viêm loét do thiếu dinh dưỡng chất, dị cảm, chứng chuột rút về đêm, lạnh đầu chi.

CÁCH DÙNG VÀ LIỀU DÙNG

Cách dùng: Dùng đường uống. Nên uống thuốc sau bữa ăn.

- Rối loạn tuần hoàn não và chóng mặt: 1 viên/lần, 3 lần/ngày.

- Rối loạn tuần hoàn ngoại biên: 2 - 3 viên/lần, 3 lần/ngày.

- Say tàu, xe.

Người lớn: Uống 1 viên nửa giờ trước chuyến đi, sau đó uống nhắc lại mỗi 6 giờ một lần.

Liều tối đa được khuyến cáo không quá 225 mg (9 viên)/ngày. Vì tác dụng của Stugon-pharimex đối với bệnh chóng mặt phụ thuộc vào liều lượng thuốc, nên tăng liều từ từ.

Trẻ em dưới 12 tuổi: Không khuyến cáo sử dụng.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC

- Giống như những thuốc kháng histamin khác, cinarizin có thể gây đau vùng thượng vị. Uống thuốc sau bữa ăn có thể làm giảm kích ứng dạ dày.

- Cinarizin chỉ nên dùng cho bệnh nhân bị bệnh Parkinson nếu lợi ích vượt trội so với nguy cơ.

- Dùng Cinarizin 4 ngày trước khi xét nghiệm kiểm tra dị ứng da có thể gây phản ứng âm tính giả.

- Tránh dùng Cinarizin ở bệnh nhân bị rối loạn chuyển hóa Porphyrin.

- Chưa có nghiên cứu cụ thể về rối loạn chức năng gan hoặc thận. Nên được sử dụng cẩn thận ở những bệnh nhân bị suy gan hoặc suy thận.

- Cinarizin có thể gây buồn ngủ, đặc biệt là khi bắt đầu điều trị. Do đó cẩn thận trọng khi dùng đồng thời rượu, thuốc ức chế thần kinh trung ương hoặc thuốc chống trầm cảm ba vòng.

- Stugon-pharimex có chứa lactose, bệnh nhân có các vấn đề di truyền hiếm gặp như không dung nạp galactose, kém hấp thu glucose – galactose, thiếu enzym lactase thì không nên dùng.

- Stugon-pharimex có chứa tinh bột mì, có thể chứa một lượng nhỏ gluten, trong trường hợp dị ứng hoặc không dung nạp gluten thì không nên dùng.

SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

- Phụ nữ có thai: Mặc dù chưa có bằng chứng thuốc gây quái thai, nhưng cũng như các loại thuốc khác, cần nhắc sử dụng Stugon-pharimex trong khi mang thai chỉ khi lợi ích điều trị lớn hơn rủi ro cho thai nhi.

- Phụ nữ cho con bú: Chưa có bằng chứng thuốc bài tiết qua sữa mẹ, cần nhắc sử dụng Stugon-pharimex khi cho con bú.

ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC

Do thuốc có thể gây buồn ngủ, đặc biệt khi bắt đầu dùng, cần thận trọng trong khi lái xe và vận hành máy móc

TƯỢNG TÁC, TƯỢNG KÝ CỦA THUỐC

- Dùng đồng thời cinnarizine với rượu (chất ức chế TKTW), thuốc chống trầm cảm ba vòng (như Amitriptylin, Imipramin, amoxapin, desipramin, doxepin, nortriptylin, protriptylin, trimipramine,...) có thể làm tăng tác dụng an thần của mỗi thuốc nêu trên hoặc của cinnarizine.
- Can thiệp chẩn đoán: vì tác động kháng histamin, nếu dùng Stugon-pharimex trong vòng 4 ngày trước khi làm xét nghiệm kiểm tra dị ứng da, Stugon-pharimex có thể gây phản ứng âm tính giả.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC.

Phân loại hệ thống/cơ quan	(≥ 1/100 < 1/10) Thường gặp	(≥ 1/1,000 < 1/100) Ít gặp	Chưa đủ số liệu để đánh giá
Rối loạn hệ miễn dịch			Quá mẫn
Rối loạn hệ thần kinh	Buồn ngủ		Rối loạn vận động Rối loạn ngoại tháp Hội chứng Parkinson Run không kiểm soát
Rối loạn tiêu hóa	Buồn nôn	Đau dạ dày, ói mửa, đau bụng trên, khó tiêu.	
Rối loạn gan mật			Vàng da do giảm lưu lượng mật
Rối loạn da và mô dưới da		Tăng tiết mồ hôi, chứng dày sừng dạng liken, hồng ban Lupus ở da thể bán cấp.	
Rối loạn cơ xương và mô liên kết			Cơ cứng cơ
Toàn thân	Tăng cân	Mệt mỏi	

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ

Triệu chứng quá liều:

- Quá liều cinnarizine cấp tính đã được báo cáo với các liều khác nhau, từ 90 đến 2.250 mg.
- Các dấu hiệu và triệu chứng khi quá liều cinnarizine phổ biến nhất bao gồm: Thay đổi ý thức khác nhau, từ buồn ngủ đến sững sờ và hôn mê, nôn, các triệu chứng ngoại tháp và giảm trương lực. Có thể bị co giật ở trẻ nhỏ.

Xử trí quá liều:

Không có thuốc giải độc đặc hiệu. Trong vòng một giờ sau khi uống nên rửa dạ dày. Có thể sử dụng than hoạt nếu như thấy thích hợp. Theo dõi người bệnh, điều trị triệu chứng và hỗ trợ.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI:

Ép vỉ nhôm – PVC: Hộp 10 vỉ x 10 viên, hộp 10 vỉ x 25 viên.

ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN, HẠN DÙNG, TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG CỦA THUỐC

Bảo quản nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

HẠN DÙNG CỦA THUỐC: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG: TCCS.

TÊN, ĐỊA CHỈ, BIỂU TƯỢNG CỦA CƠ SỞ SẢN XUẤT



Sản xuất tại: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TV.PHARM

27 Nguyễn Chí Thanh - K.2 - P.9 - Tp. Trà Vinh - Tỉnh Trà Vinh

TV.PHARM ĐT: (0294) 3753121, Fax: (0294) 3740239

NGÀY XEM XÉT SỬA ĐỔI, CẬP NHẬT LẠI NỘI DUNG HDSĐ THUỐC: 17.04.2018